

Số: M0 /PA-UBND

Hà Giang, ngày 30 tháng 9 năm 2014

PHƯƠNG ÁN

Điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014 trên địa bàn tỉnh Hà Giang



Thực hiện Quyết định số 32/2014/QĐ-TTg ngày 27/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về tiêu chí hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2014-2015; Thông tư số 21/2012/TT-BLĐTBXH ngày 05/9/2012 và Thông tư số 24/2014/TT-BLĐTBXH ngày 06/9/2014 của Bộ Lao động - TB&XH, sửa đổi một số điều của Thông tư số 21/2012/TT-BLĐTBXH ngày 05/9/2012 hướng dẫn quy trình điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm, UBND tỉnh xây dựng Phương án điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014 trên địa bàn tỉnh Hà Giang cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU CỦA CUỘC ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT

1. Mục đích:

Tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014 nhằm thu thập thông tin để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình và các thông tin về hộ gia đình năm 2014, làm căn cứ xây dựng kế hoạch giảm nghèo và thực hiện các chính sách an sinh xã hội năm 2015 và những năm tiếp theo đảm bảo phù hợp và công bằng. Đồng thời giúp các cấp ủy Đảng và Chính quyền có thông tin đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Yêu cầu:

- Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014 phải được thực hiện từ thôn bản và trực tiếp đối với tất cả các hộ gia đình trên địa bàn; kế thừa các chỉ tiêu và kết quả đã sử dụng trong cuộc điều tra xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2013. Việc bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình phải đảm bảo công khai, dân chủ, có sự tham gia của người dân;

- Kết thúc việc điều tra, rà soát, từng thôn bản, xã, phường, thị trấn phải xác định được chính xác danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình và biến động hộ thoát nghèo, thoát cận nghèo, hộ nghèo mới, cận nghèo mới để bổ sung và quản lý trên sổ hộ nghèo, phần mềm theo dõi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình; xác định được tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình và trên trung bình của địa phương mình để báo cáo huyện, thành phố;

- Xác định được nhóm đối tượng hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội và nhóm hộ nghèo thuộc chính sách giảm nghèo để có chính sách hỗ trợ phù hợp, nhóm hộ có mức thu nhập trung bình trên địa bàn.

Đối với huyện, thành phố cần xác định được chính xác tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo, hộ trung bình và trên trung bình của địa phương mình, đồng thời báo cáo Sở Lao động - TBXH để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - TB&XH.

II. NỘI DUNG ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT

Trên cơ sở mục đích và yêu cầu, cuộc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014 trên địa bàn tỉnh Hà Giang gồm những nội dung chính sau đây:

1. Những thông tin chung về hộ gia đình.
2. Tình hình thu nhập của hộ gia đình.
3. Kết quả phân loại hộ theo thu nhập bình quân đầu người.
4. Một số đặc trưng của hộ gia đình qua điều tra được xác định thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT

1. Đối tượng điều tra, rà soát là toàn bộ các hộ dân cư đang có hộ khẩu thường trú trên địa bàn các xã, phường, thị trấn.

2. Phạm vi điều tra: Trên địa bàn toàn tỉnh Hà Giang.

IV. THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT

1. Thời gian điều tra, rà soát:

- Tiến hành công tác chuẩn bị đến khi kết thúc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình đến hết ngày 30/11/2014;

- Khoảng thời gian thu thập thông tin về thu nhập của hộ gia đình được xác định từ ngày 01/10/2013 đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2014 (12 tháng).

2. Phương pháp điều tra rà soát: Kết hợp các phương pháp nhận dạng nhanh, điều tra định lượng, phương pháp đánh giá có sự tham gia của người dân.

V. TIÊU CHÍ ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT.

Thực hiện theo tiêu chí quy định tại:

1. Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ, ban hành chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo áp dụng cho giai đoạn 2011-2015.

2. Quyết định số 32/2014/QĐ-TTg ngày 27/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về tiêu chí hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2014-2015.

VI. QUY TRÌNH ĐIỀU TRA, RÀ SOÁT VÀ CÁC BƯỚC TIẾN HÀNH.

Bước 1. Công tác chuẩn bị điều tra, rà soát:

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, yêu cầu của việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014 trên các phương tiện truyền thông, qua cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức hội đoàn thể để nhân dân được biết và tham gia điều tra, rà soát;

- Thành lập Ban chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình trên địa bàn:

+ Cấp tỉnh, cấp huyện thành lập Ban chỉ đạo trên cơ sở sử dụng Ban chỉ đạo Giảm nghèo - VL& DN;

+ Cấp xã thành lập Ban chỉ đạo trên cơ sở Ban giảm nghèo cấp xã.

- Thành lập tổ chuyên viên giúp việc Ban chỉ đạo cấp huyện, thành phố; Tổ giúp việc ban chỉ đạo cấp xã;

- Xây dựng kế hoạch, kinh phí tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình;

- Tổ chức huy động lực lượng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình: Lực lượng điều tra viên chủ yếu là đội ngũ trưởng thôn, tổ dân phố. Trường hợp trưởng thôn, tổ dân phố không đủ điều kiện về trình độ để trực tiếp tham gia điều tra rà soát, Ban chỉ đạo xã phải huy động đội ngũ cán bộ của xã phối hợp với Trưởng thôn, tổ dân phố để tham gia điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình;

Để đảm bảo tiến độ và chất lượng cuộc điều tra, rà soát, Ban chỉ đạo điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình các huyện, thành phố cần huy động cán bộ các cơ quan, ban, ngành, tổ chức đoàn thể của huyện tăng cường hỗ trợ các xã theo địa bàn được phân công phụ trách. Tuỳ theo số lượng hộ của các xã mà bố trí lực lượng điều tra viên cho phù hợp;

- Tập huấn nghiệp vụ, quy trình, công cụ điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình cho các điều tra viên. Các điều tra viên phải được tập huấn nghiệp vụ mới được tham gia thực hiện điều tra.

Bước 2. Chỉ đạo, tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình.

a) Xác định, lập danh sách các hộ thuộc diện điều tra.

Tổng hợp toàn bộ danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo và danh sách hộ không nghèo năm 2013; hộ mới tách hộ và hộ mới di chuyển đến trong năm 2014 thành danh sách hộ thuộc diện điều tra (phiếu A).

b) Tổ chức khảo sát thu nhập hộ gia đình bằng phiếu B.

Căn cứ vào danh sách hộ cần điều tra, Điều tra viên tiến hành thu thập thông tin của hộ gia đình bằng phiếu B.

Giá trị chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo để điều tra, rà soát thu nhập hộ gia đình theo chuẩn nghèo, chuẩn cận nghèo ban hành theo Quyết định số 09/2011/QĐ-TTg ngày 30/01/2011 của Thủ tướng Chính phủ; chuẩn hộ trung bình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp theo Quyết định số 32/2014/QĐ-TTg ngày 27/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về tiêu chí hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2014-2015, cụ thể:

- Hộ nghèo là hộ có mức thu nhập bình quân đầu người/tháng bằng hoặc thấp hơn chuẩn nghèo theo quy định của pháp luật;

- Hộ mới thoát nghèo là hộ nghèo năm 2013, qua điều tra, rà soát năm 2014 có thu nhập cao hơn chuẩn nghèo theo quy định của pháp luật, bao gồm:

+ Hộ mới thoát nghèo nhưng có mức thu nhập thuộc đối tượng hộ cận nghèo;

+ Hộ mới thoát nghèo có thu nhập cao hơn chuẩn hộ cận nghèo theo quy định của pháp luật.

- Hộ tái nghèo là những hộ trước đây thuộc hộ nghèo, đã thoát nghèo, nhưng do những yếu tố rủi ro dẫn đến mức thu nhập bình quân đầu người/tháng theo điều tra năm 2014 bằng hoặc thấp hơn chuẩn nghèo theo quy định của pháp luật;

- Hộ nghèo mới phát sinh là những hộ trước đây không thuộc hộ nghèo, nhưng do những yếu tố rủi ro dẫn đến mức thu nhập bình quân đầu người/tháng năm 2014 điều tra, rà soát bằng hoặc thấp hơn chuẩn nghèo theo quy định của pháp luật;

- Hộ nghèo thuộc chính sách giảm nghèo là hộ nghèo, có ít nhất một thành viên trong hộ còn khả năng lao động;

- Hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội là hộ nghèo nhưng không còn thành viên nào trong hộ có khả năng lao động;

- Hộ trung bình là hộ có mức thu nhập bình quân đầu người trên chuẩn cận nghèo hiện hành đến dưới 900.000 đồng/tháng (*áp dụng theo Quyết định số 32/2014/QĐ-TTg ngày 27/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ, về tiêu chí hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2014-2015*).

* Lưu ý:

+ Chỉ tính thu nhập của hộ gia đình trong vòng 12 tháng qua;

+ Không tính khoản trợ cấp an sinh xã hội từ ngân sách nhà nước vào thu nhập của hộ gia đình (*nhiều trợ cấp xã hội cho các đối tượng bảo trợ xã hội theo các quy định của pháp luật; trợ cấp tiền điện; trợ cấp khó khăn đột xuất...*).

+ Riêng đối với hộ trung bình, chỉ tiến hành xác định đối với những hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp.

- Nghiệm thu phiếu điều tra: Ban chỉ đạo cấp xã cùng tổ tổng hợp kết quả điều tra kiểm tra mức độ chính xác các thông tin của hộ trên phiếu điều tra, trường hợp phát hiện sai về thông tin và thu nhập của hộ thì có quyền yêu cầu rà soát lại;

- Tổng hợp kết quả điều tra, rà soát: Căn cứ vào các thông tin trên phiếu B, tổng hợp kết quả điều tra của hộ gia đình vào phiếu A.

Bước 3. Tổ chức bình xét ở thôn, tổ dân cư

- Chủ trì Hội nghị là Trưởng thôn; tham dự hội nghị gồm đại diện Đảng uỷ, UBND cấp xã, cán bộ giảm nghèo, bí thư chi bộ, chi hội trưởng các chi hội đoàn thể trong thôn, tổ dân phố, cán bộ điều tra, rà soát; các hộ có tên trong danh sách đưa ra bình xét; đại diện các hộ gia đình trong thôn (*hội nghị phải có trên 50% đại diện hộ gia đình tham dự*);

- Việc bình xét theo nguyên tắc dân chủ, công khai, khách quan và phải lấy ý kiến biểu quyết đối với từng hộ (*theo hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu*); kết quả

biểu quyết phải có trên 50% số người tham dự đồng ý mới đưa vào danh sách đề nghị: hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình và trên trung bình;

- Kết quả bình xét phải được ghi vào biên bản; biên bản và danh sách hộ nghèo, cận nghèo, hộ trung bình và trên trung bình qua bình xét được lập thành 02 bản, có chữ ký của người chủ trì, thư ký cuộc họp: 01 bản lưu ở thôn, 01 bản gửi ban chỉ đạo cấp xã.

Bước 4. Tổng hợp kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình:

- Ban chỉ đạo điều tra cấp xã lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình chính thức trên địa bàn; tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình; tổng hợp đặc điểm thông tin về hộ nghèo báo cáo Ban chỉ đạo cấp huyện thông qua Phòng Lao động - TBXH;

- Ban chỉ đạo cấp huyện, tổng hợp, báo cáo Ban chỉ đạo cấp tỉnh tổng số và tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình chính thức trên địa bàn huyện; tình hình biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng hợp đặc điểm thông tin về hộ nghèo;

- Ban chỉ đạo cấp tỉnh tổng hợp, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội tổng số và tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình chính thức trên địa bàn.

Bước 5. Công nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình:

- Sau khi có Quyết định công nhận kết quả điều tra, UBND cấp xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo mới trên địa bàn theo kết quả điều tra, rà soát; Lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình để có chính sách hỗ trợ phù hợp;

- Bổ sung cơ sở dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình và hộ trên trung bình trên địa bàn vào phần mềm quản lý hộ nghèo;

- Bổ sung thông tin vào sổ theo dõi hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình ở cấp xã.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Về thời gian:

- Từ ngày 25/9 đến ngày 10/10/2014 chuẩn bị công tác điều tra, in ấn và cấp phát mẫu biểu, tài liệu điều tra; tổ chức triển khai tập huấn cho điều tra viên tại các huyện, thành phố;

- Từ ngày 10/10 đến ngày 10/11 điều tra viên tiến hành ghi phiếu tại địa bàn, tổ chức họp dân để bình xét kết quả điều tra;

- Từ ngày 10/11 đến ngày 15/11, Ban chỉ đạo cấp xã tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, rà soát và danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình về UBND huyện, thành phố qua Phòng Lao động – TBXH;

- Từ ngày 15/11 đến ngày 20/11, UBND các huyện, thành phố tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình về UBND tỉnh qua Sở Lao động - TBXH để tổng hợp;

- Trước ngày 30/11, Sở Lao động - TBXH tổng hợp báo cáo kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình về UBND tỉnh và Bộ Lao động - TBXH.

2. Trách nhiệm của các cấp các ngành:

2.1. Cấp xã: UBND, Ban Giảm nghèo cấp xã trực tiếp chỉ đạo thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình trên địa bàn, cụ thể:

- Phổ biến tuyên truyền mục đích, yêu cầu của việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình đến các trưởng thôn, tổ dân phố, đại diện các chi hội đoàn thể ở thôn bản và người dân;

- Tổ chức lực lượng điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình; tổ chức bình xét dân chủ, công khai tại cộng đồng dân cư (*thôn, tổ dân phố*); bố trí cán bộ, điều tra viên đi dự tập huấn nghiệp vụ rà soát theo kế hoạch của huyện;

- Báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình trên địa bàn; Công nhận đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình trên địa bàn. Thông báo kết quả điều tra tại các cuộc họp thôn, các cuộc họp của các tổ chức đoàn thể và niêm yết tại trụ sở sinh hoạt văn hóa của thôn danh sách các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2015 của thôn;

- Lập sổ theo dõi, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm;

2.2. Cấp huyện (*Phòng Lao động - TBXH*):

- Xây dựng và trình Chủ tịch UBND cấp huyện Kế hoạch điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014;

- Tổ chức in ấn và cấp phát tài liệu, mẫu biểu, phiếu điều tra;

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ trung bình cho tổ giúp việc Ban chỉ đạo, lãnh đạo UBND các xã, phường, thị trấn, các điều tra viên tham gia cuộc điều tra, rà soát;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo việc tổ chức điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình; Phân công các thành viên hỗ trợ, chỉ đạo điều tra tại các xã, phường, thị trấn;

- Tổ chức thẩm định kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình của các xã gửi lên; trường hợp thấy kết quả chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tổ chức phúc tra lại trước khi phê duyệt kết quả rà soát;

- Trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt danh sách hộ thoát nghèo, hộ cận nghèo; hộ nghèo, hộ cận nghèo mới, hộ trung bình trên địa bàn huyện; thông báo cho UBND cấp xã để công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình và báo cáo Ban chỉ đạo cấp tỉnh;

- Cập nhật thông tin về hộ gia đình trên phiếu điều tra vào phần mềm quản lý hộ nghèo để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm.

2.3. Cấp tỉnh

a) Sở Lao động - TBXH:

- Thông nhất mẫu biểu điều tra trên địa bàn toàn tỉnh; Phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo và giám sát việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình ở cơ sở; Phúc tra kết quả điều tra, rà soát;

- Tổng hợp và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ trung bình năm 2014 trên địa bàn tỉnh; Báo cáo Bộ Lao động - TB&XH để tổng hợp, công nhận;

- Hướng dẫn các huyện, thành phố cập nhật kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình vào phần mềm quản lý để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm.

b) Sở Tài chính: Hướng dẫn, giám sát các huyện, thành phố sử dụng kinh phí phục vụ cho việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014.

c) Uỷ ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên (*Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên, Hội cựu chiến binh*): Chỉ đạo các cấp hội cơ sở tham gia vào công tác điều tra rà soát hộ nghèo, thông báo danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên; lồng ghép thông tin cuộc điều tra rà soát hộ nghèo vào các cuộc họp của hội.

d) Các cơ quan ban, ngành, tổ chức đoàn thể cấp tỉnh được phân công phụ trách các xã theo Quyết định phân công của Ban thường vụ Tỉnh ủy (*Quyết định số 121-QĐ/TU ngày 20/6/2006 và Quyết định 694-QĐ/TU ngày 24/2/2009 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Hà giang*) lựa chọn và cử một cán bộ của đơn vị trực tiếp tăng cường xuống xã hỗ trợ xã được phân công phụ trách tổ chức điều tra xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014.

Các ngành chức năng của tỉnh, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ trung bình năm 2014 theo đúng phương án trên đây./.

Noi nhận:

- TTr. Tỉnh ủy;
- TTr. HĐND tỉnh;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- CVP, PVP UBND tỉnh;
- Lưu : VT, VX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Đức Quý